

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HS-PT

Ngày 26 - 9 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tô Văn Thịnh

*Các Thẩm phán:*

Bà Bùi Thị Thảo

Ông Phạm Thanh Tùng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:***  
Bà Đỗ Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 46/2023/TLPT - HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Đinh Thị L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**Đinh Thị L**, sinh năm 1981, tại tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: tổ 3, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Chỗ ở: tòa nhà Golden Field, số 24, đường N, phường M2, quận N, thành phố H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn B và bà Nguyễn Thị H (đã chết); có chồng Hoàng Mạnh T (đã ly hôn), có 02 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/8/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

***- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Thị L:***

+ Ông Trần Đình Triển và ông Trần Đình Minh Long - Luật sư - Văn phòng Luật sư Vì Dân. Địa chỉ: số 30, ngõ 221, phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (có mặt ông Long; vắng mặt ông Triển).

+ Ông Nguyễn Xuân Hạnh và bà Vũ Thị Trang - Luật sư - Công ty Luật TNHH Luật sư Thượng Sách. Địa chỉ: số 46, ngách 97, Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (đều vắng mặt).

- Bị hại: Anh Tống Anh T, sinh năm 1987; trú tại: phố B, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Phạm Thế A, sinh năm 1984; hiện đang chấp hành án tại: Trại giam Xuân Nguyên, Cục C10, Bộ Công an (có mặt).

+ Anh Hoàng Thanh B, sinh năm 1979. Địa chỉ: thôn B xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

+ Chị Đinh Thanh N, sinh năm 1987. Địa chỉ: phố B, thị trấn N, huyện N tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

+ Ngân hàng TMCP T. Địa chỉ: tòa nhà TP bank - Số 57, phố L, phường Trần H, quận H, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: ông Đỗ Minh P - Chủ tịch Hội đồng quản trị. Đại diện theo ủy quyền: ông Hoàng Anh T - Giấy uỷ quyền số 192/2021/GUQ-TPB.CMC ngày 19/4/2021 của Ngân hàng TMCP T (có mặt).

- Người làm chứng: chị Lý Thị Lan A (có mặt); anh Ngô Trọng L (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Thị L và Phạm Thế A, sinh năm 1984, nơi thường trú: Thôn P, xã Đ, huyện K, thành phố H có quan hệ tình cảm và thường xuyên đi lại với nhau từ năm 2019.

Tháng 6/2020, L mua chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO, màu sơn xanh, biển kiểm soát 28A - 100.24 dưới hình thức trả góp và có ký hợp đồng vay kiêm thế chấp xe ô tô trên với ngân hàng TMCP T (gọi tắt là TPBank) với số tiền là 496.000.000 đồng để vay mua xe ô tô và 12.090.000 đồng để thanh toán phí bảo hiểm nhân thọ năm đầu. Vì là tài sản thế chấp nên TPBank đã giữ lại đăng ký xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO, biển kiểm soát 28A - 100.24 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hòa Bình cấp, đồng thời cấp cho L 01 giấy lưu hành xe là bản phô tô giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô có đóng dấu của Ngân hàng có thời hạn 03 tháng một lần.

Ngày 23/5/2021, Đinh Thị L và Phạm Thế A điều khiển xe ô tô của L đến địa bàn huyện N, tỉnh Ninh Bình chơi. Do cần tiền nên L đã có ý định bán chiếc xe trên và nhờ Phạm Thế A tìm chỗ để giao dịch. Thông qua anh Hoàng Thanh B, sinh năm 1979, trú tại thôn B, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình giới thiệu thì Phạm Thế A biết anh Tống Anh T, sinh năm 1987, trú tại phố B, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình làm nghề kinh doanh cửa hàng vàng bạc “Thái Hà” ở tại nhà có nhu cầu mua xe ô tô. Trưa ngày 23/5/2021, anh Bình dẫn Phạm Thế A đến nhà anh Tống Anh T để giao dịch bán xe ô tô, nhưng do anh T yêu cầu phải

có mặt của chủ xe để trực tiếp giao dịch nên Phạm Thế A đi đón Đinh Thị L đến nhà anh Tổng Anh T. Tại đây, anh T yêu cầu L đưa giấy tờ xe ô tô để kiểm tra, L đưa các loại giấy tờ của xe ô tô gồm 01 đăng ký xe giả (mang tên Đinh Thị L) bản có chữ ký và đóng dấu đỏ, 01 đăng kiểm xe, 01 bảo hiểm tự nguyện, 01 bảo hiểm bắt buộc và anh T tiếp tục yêu cầu L đưa chứng minh nhân dân (mang tên Đinh Thị L) cho anh T để đối chiếu với các loại giấy tờ xe với chứng minh nhân dân của L thấy trùng khớp thì anh T tin đăng ký xe là thật nên đồng ý giao dịch. Mặc dù L biết rõ chiếc xe ô tô của mình đang thế chấp tại ngân hàng, đăng ký xe ô tô gốc do ngân hàng đang quản lý nhưng L đã sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả, biển kiểm soát: 28A - 100.24 mang tên Đinh Thị L để giao dịch, ký vào giấy bán (cho, tặng) xe mô tô - ô tô với anh T với số tiền thỏa thuận là 400.000.000 đồng. Sau khi L ký vào giấy bán xe ô tô thì anh T đưa cho L trước số tiền 150.000.000 đồng, số tiền 250.000.000 đồng còn lại Đinh Thị L tiếp tục nhận vào khoảng một tuần sau đó.

Đến đầu tháng 11/2021, Đinh Thị L gọi điện thoại cho anh Tổng Anh T nói chuyện, thỏa thuận với nhau về việc L muốn chuộc lại chiếc xe ô tô đã bán cho T. L có nói chuyện với chị kết nghĩa của mình là chị Lý Thị Lan A sinh năm 1978, trú tại tòa nhà Golden Field, số 24 đường N, phường M 2, quận N, thành phố H về việc L đang cầm cố chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO, màu sơn xanh, biển kiểm soát 28A - 100.24 cho anh Tổng Anh T với số tiền 500.000.000 đồng và hiện L không có khả năng lấy xe nên đã nhờ Lan A giúp đỡ số tiền 200.000.000 đồng để gặp T lấy lại xe. L không nói với chị Lan A về việc chiếc xe ô tô 28A - 100.24 là tài sản đang thế chấp ngân hàng.

Ngày 02/11/2021, chị Lan A cùng L và anh Ngô Trọng L, sinh năm 1973, trú tại phường C1, quận B, thành phố H (bạn của chị Lan A) đi đến huyện N, tỉnh Ninh Bình gặp anh Tổng Anh T để thỏa thuận việc lấy lại chiếc xe. Khi đi đến đoạn cầu Nho Quan thuộc thị trấn N thì hẹn gặp anh Hoàng Thanh B, sau đó anh Bình dẫn Lan, chị Lan A, anh L đến nhà anh Tổng Anh T. Tại nhà anh T, hai bên thỏa thuận L sẽ chuyển số tiền 200.000.000 đồng cho anh T còn anh T sẽ viết giấy giao lại xe cho L, số tiền L còn nợ lại L sẽ viết tiếp giấy nhận nợ với T. Nhưng sau khi Lan A chuyển xong số tiền 200.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số: 5236789999 chủ tài khoản Tổng Anh T thì vợ anh T là Đinh Thanh N sinh năm 1987 lập tức xé giấy giao xe đã viết, chữ bới và đuổi L, chị Lan A anh L ra khỏi nhà. Chị Lan A đã đến Công an thị trấn N, huyện N trình báo sự việc. Sau khi làm việc với Công an thị trấn N, anh Tổng Anh T đã chuyển lại số tiền 200.000.000 đồng cho chị Lý Thị Lan A. Một thời gian sau, anh T có nhu cầu bán lại chiếc xe ô tô mua của L nên đã đi làm thủ tục sang tên chiếc xe thì biết giấy đăng ký xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO, biển kiểm soát 28A-100.24 mà Đinh Thị L đưa cho anh T khi mua bán xe là giả và đã trình báo sự việc đến Công an thị trấn N và giao nộp: 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô, số

017187 mang tên Đinh Thị L, biển số đăng ký 28A-100.24 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hòa Bình cấp ngày 22/6/2020; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô, số 0000169913 mang tên Đinh Thị L do Công ty Bảo Việt Hòa Bình cấp ngày 22/6/2020 kèm theo 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô, số 0000169913; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 3490136, phương tiện xe ô tô nhãn hiệu KIA-CERATO, biển kiểm soát 28A-100.24 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 29-23D cấp ngày 22/6/2020; 01 giấy bán (cho, tặng) xe mô tô - ô tô ngày 23/5/2021; 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA – CERATO, màu sơn xanh, biển kiểm soát 28A-100.24 đã qua sử dụng. Công an thị trấn N đã tiếp nhận và chuyển toàn bộ hồ sơ cùng các vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện N để xác minh, giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 08/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện N đã ra Quyết định trưng cầu giám định tài liệu, con dấu, chữ viết, chữ ký đối với chứng nhận đăng ký xe ô tô số 017187 mang tên Đinh Thị L; giấy bán (cho, tặng) xe mô tô - ô tô có chữ viết, chữ số và chữ ký, ghi rõ họ tên của Đinh Thị L ngày 23/5/2021.

Tại Bản kết luận giám định số 239 ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

1. *“Chứng nhận đăng ký xe ô tô” số 017187 mang tên Đinh Thị L, biển số đăng ký 28A-100.24, đề ngày 22/6/2020 (ký hiệu A1) là giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả.*

2. *Các chữ viết, chữ số từ dòng 1 đến dòng 9 (trừ chữ viết, chữ ký dưới mục “Chủ phương tiện ký tên”) trên tài liệu cần giám định ký hiệu A2 so với chữ viết, chữ số của Tống Anh T trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M5 đến M9 là chữ do cùng một người viết ra.*

*Chữ ký, chữ viết mang tên Đinh Thị L dưới mục “Chủ phương tiện ký tên” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A2 so với chữ viết, chữ ký của Đinh Thị L trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M10 đến M13 là chữ do cùng một người ký, viết ra.*

Tại kết luận định giá tài sản số 44/KL- HĐĐG ngày 31/10/2022 xác định chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA - CERATO, màu sơn xanh, biển kiểm soát 28A-100.24 đã qua sử dụng có giá trị là 520.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Đinh Thị L thừa nhận ký vào giấy bán xe ô tô trong khi biết rõ chiếc xe ô tô nêu trên đang thế chấp ngân hàng để vay trả góp là vi phạm pháp luật. L thừa nhận số tiền giao dịch với anh Tống Anh T là 400.000.000 đồng và nhận trách nhiệm về số tiền này. Tuy nhiên L không thừa nhận việc mình đưa giấy chứng nhận đăng ký xe giả cho anh Tống Anh T.

Các vật chứng gồm: 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 017187 mang tên Đinh Thị L, biển số đăng ký 28A-100.24 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hòa Bình cấp ngày 22/6/2020 (là đăng ký xe giả); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô, số 0000169913 mang tên Đinh Thị L do

công ty bảo việt Hòa Bình cấp ngày 22/6/2020 kèm theo 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô, số: 0000169913; 01 giấy chứng nhận kiểm định số: 3490136, phương tiện xe ô tô nhãn hiệu KIA-CERATO, biển kiểm soát: 28A-100.24 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 29-23D cấp ngày 22/6/2020; 01 giấy bán (cho, tặng) xe mô tô - ô tô ngày 23/5/2021 hiện được đưa vào hồ sơ vụ án.

Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã ra Quyết định chuyển 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA - CERATO, màu sơn xanh, biển kiểm soát 28A-100.24 (đã qua sử dụng) đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nho Quan.

Quá trình điều tra, Đinh Thị L không thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 22/6/2023 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Đinh Thị L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341; khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Thị L 7 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 03 năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đinh Thị L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bắt tạm giam, ngày 09/8/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, về án phí, tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25 tháng 6 năm 2023 bị cáo Đinh Thị L có đơn kháng cáo toàn bộ bản án, vì bị cáo không phải là người làm và sử dụng giấy tờ giả để lừa đảo và chiếm đoạt tài sản của anh Tống Anh T số tiền 400.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Thị L giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 22/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341; khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Thị L 07 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 03 năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đinh Thị L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bắt tạm giam ngày 09/8/2022, kháng cáo không

được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đinh Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không đồng ý với quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Thị L phát biểu:

Giữ nguyên quan điểm như phiên tòa sơ thẩm đã trình bày: căn cứ giấy mua bán xe ngày 23/5/2021 không ghi rõ số tiền, hình thức thanh toán, không rõ mua bán hay tặng, cho, không có công chứng, chứng thực là không đúng quy định của pháp luật, không có giấy biên nhận tiền với nhau. Không có cơ sở L là người đưa đăng ký xe cho anh T và các giấy tờ khác, bị cáo L đã ký không vào các giấy bán xe sau đó anh T mới điền thông tin khác vào. Các lời khai còn mâu thuẫn nhau là bị cáo, Phạm Thế A, anh Tổng Anh T về số tiền nhận, ai là người nhận. Về đăng ký xe có thể do bị cáo làm giả hay anh T là người làm giả và anh Phạm Thế A là người làm giả. Anh T có dấu hiệu cho vay lãi nặng, vì ngày 16/7/2021 Phạm Thế A có chuyển khoản cho anh T là 10.000.000 đồng là tiền lãi phù hợp với lời khai của bị cáo Lan, không phải Thế A chuyển tiền để giữ lại chiếc xe cho bị cáo. Bị cáo có dấu hiệu bị Hoàng Thanh B cưỡng đoạt tài sản số tiền 50.000.000 đồng, chị Lý Thị Lan A bị anh Tổng Anh T chiếm đoạt số tiền 200.000.000 đồng, ngày 02/11/2021 nhưng cơ quan Công an không xử lý là bỏ lọt tội phạm là vi phạm hoạt động tư pháp. Cơ quan điều tra không thu giữ camera nhà anh T để làm rõ sự việc ngày 23/5/2021, đề nghị trung cầu giám định vân tay trên giấy đăng ký xe ô tô số 017187 mang tên Đinh Thị L, biển số đăng ký 28A -100.24. Tại phiên tòa phúc thẩm Luật sư bào chữa cho bị cáo bổ sung thêm: việc các cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm chưa làm rõ được sự thật của vụ án, rất có thể bản chất của vụ án là người cần tiền để đánh bạc, còn người khác là cho vay lãi nặng có cầm cố xe ô tô. Từ những căn cứ nêu trên Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không phạm tội, bị cáo bị oan.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Đinh Thị L làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Bị cáo Đinh Thị L kháng cáo toàn bộ bản án, bị cáo không phải là người làm và sử dụng giấy tờ giả để lừa đảo và chiếm đoạt tài sản của anh Tổng Anh T số tiền 400.000.000 đồng.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đinh Thị L không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình đã truy tố và bản án sơ thẩm đã tuyên.

Bị cáo Đinh Thị L khai quen biết với bạn trai tên là Nguyễn Minh T (sau này mới biết tên thật là Phạm Thế A). Ngày 23/5/2021 Phạm Thế A rủ bị cáo đi Ninh Bình chơi, trên đường đi gần đến huyện N, tỉnh Ninh Bình, Thế A nói với bị cáo do thiếu tiền làm ăn hỏi vay tiền bị cáo, thì bị cáo nói không có tiền, Thế A nói là cho anh mượn xe đi cầm cố, nhưng bị cáo nói xe mua trả góp tại ngân hàng và giấy tờ ngân hàng đang giữ, nhưng Thế A vẫn này nỉ bị cáo để bị cáo đồng ý cho cầm cố xe. Sau khi bị cáo đồng ý Phạm Thế A trở bị cáo vào một nhà nghỉ ở thị trấn N nói là đợi Thế A, sau khoảng 30 đến 40 phút thì Thế A quay lại đón bị cáo đến cửa hàng vàng bạc Thái Hà chủ cửa hàng là anh Tổng Anh T để cầm cố chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO, màu sơn xanh, BKS 28A - 10024. Anh T chỉ nói ký vào đây cho anh một chữ, bị cáo đọc và phát hiện ra thì hỏi anh Tổng Anh T tại sao lại là Giấy bán (cho, tặng) xe mô tô - ô tô, bị cáo nói có bán xe đâu thì anh Tổng Anh T nói đây chỉ là thủ tục, việc các anh là thế. Bị cáo không giao xe, không đưa chìa khoá xe, không giao giấy tờ gì cho anh Tổng Anh T, trừ giấy chứng minh nhân dân anh T yêu cầu đưa xem, chụp lại rồi sau đó trả cho bị cáo. Khi đến nhà anh Tổng Anh T thì Thế A là người lái xe nên Thế A giao xe, giao chìa khoá xe, còn các giấy tờ như đăng kiểm, bảo hiểm, giấy lưu hành xe ô tô tạm thời do ngân hàng cấp đều để trong cốp xe ô tô. Số tiền cầm cố 150.000.000 đồng do Phạm Thế A nhận, sau khi giao xe cho anh T thì bị cáo cùng Phạm Thế A đi về bằng xe taxi. Khoảng 01 tuần sau thì bị cáo cùng anh Phạm Thế Anh quay lại nhà anh Tổng Anh T nhận tiếp số tiền là 250.000.000 đồng, bị cáo đi cùng Phạm Thế A, không nhận tiền anh Tổng Anh T giao, việc nhận tiền là do anh Phạm Thế A bạn trai của bị cáo nhận (BL 33, 34, 35, 44, 48, 301, 302, 308, 309, 310, 312, 315, 329, 341, 347). Tại phiên tòa bị cáo Đinh Thị L lại phủ nhận không có lần thứ 2 đến nhà anh Tổng Anh T lấy tiền.

[3] Tại phiên tòa, bị hại anh Tổng Anh T khai: Đinh Thị L cùng anh Phạm Thế A đã đến nhà anh bán chiếc xe ô tô KIA CERATO, BKS 28A- 100.24 hai bên thoả thuận giá là 500.000.000 đồng và Đinh Thị L đã giao 01 đăng ký xe số 017178 mang tên Đinh Thị L do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Hòa Bình cấp ngày 22/6/2020; 01 bảo hiểm trách nhiệm dân sự; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm, Đinh Thị L đã ký vào Giấy bán chiếc xe ô tô KIA CERATO, BKS 28A- 100.24 cho anh, do hôm đó nhà anh thiếu tiền nên mới trả cho Đinh Thị L số tiền 150.000.000 đồng hẹn hôm sau quay lại lấy tiếp, khoảng 01 tuần sau Đinh Thị L cùng anh Phạm Thế A (T) quay lại nhà anh lấy số tiền là 350.000.000 đồng, trong đó tiền mặt là 250.000.000 đồng, số tiền còn lại anh Thế A đã mua 2 cây vàng hết 100 triệu đồng. Tổng số tiền cả hai lần bị cáo cùng anh Phạm Thế

A nhận của anh là 500.000.000 đồng. Anh chỉ có Giấy bán (cho, tặng) xe mô tô - ô tô đã nộp cho Công an, ngoài ra không có giấy tờ gì khác chứng minh việc mua bán xe, không có giấy giao xe, không có giấy biên nhận tiền với nhau.

[4] Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Phạm Thế A khai nhận: sáng 23/5/2021 có rủ Đinh Thị L đi đến huyện N, tỉnh Ninh Bình chơi, có việc dẫn bị cáo Đinh Thị L đến nhà anh Tống Anh T để cầm cố chiếc xe ô tô KIA CERATO, BKS 28A-100.24 lấy số tiền 150.000.000 đồng, mọi giao dịch như thế nào do bị cáo L và anh Tuấn giao dịch thỏa thuận, anh không liên quan gì, lần thứ 2 khoảng 01 tuần sau anh cũng đi cùng L đến nhà anh T để nhận số tiền là 250.000.000 đồng do L nhận anh cũng không nhận, việc anh T nói anh có mua 2 cây vàng hết 100.000.000 đồng là không đúng. Sau đó Phạm Thế Anh lại phủ nhận không có lần thứ 2 đến nhà anh T lấy tiền; không có việc đi đánh bạc như bị cáo đã khai.

[5] Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Thanh B khai: không quen biết bị cáo và Phạm Thế A từ trước, mà do một người bạn giới thiệu, anh đón anh T (Thế A) và bị cáo ở đầu cầu Nho Quan sau đó dẫn Thế A đi bán xe theo yêu cầu của Thế A. Anh không biết việc giao dịch giữa Thế A, bị cáo L với anh Tống Anh T như thế nào. Ngày 02/11/2021 anh yêu cầu bị cáo Lan viết giấy nhận nợ anh 50.000.000 đồng là do anh nghe điện thoại của anh Tống Anh T không rõ nên hiểu nhầm. Không có việc anh đi đánh bạc cùng với Thế A và một số người khác như bị cáo đã khai tại phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay.

[6] Người làm chứng chị Lý Thị Lan A khai: ngày 02/11/2021 khi chị và bị cáo đã chuyển tiền vào tài khoản của anh T 200.000.000 đồng theo yêu cầu của vợ chồng anh T, ngay sau khi nhận được tiền thì vợ chồng anh T đã xé giấy giao nhận xe, không giao xe cho L, đuổi bị cáo L và chị ra khỏi nhà, lên xe ô tô đi mất. Chị, anh L và Đinh Thị L đã đến Công an thị trấn N tố cáo hành vi trên của vợ chồng anh T, chị N, nhưng từ đó đến nay chưa được cơ quan Công an giải quyết trả lời đơn tố cáo của chị (ngày 13/7/2023 chị Lý Thị Lan A đã gửi đơn đến Ban Thanh tra Tòa án nhân dân tối cao đề nghị xem xét trong quá trình xét xử có dấu hiệu bao che, bảo vệ cho băng nhóm hoạt động cho vay nặng lãi, cưỡng đoạt tài sản).

[7] Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy: Còn nhiều mâu thuẫn trong lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án chưa được cấp sơ thẩm điều tra làm rõ, cụ thể:

7.1. Trước hết Giấy bán (cho, tặng) xe mô tô - ô tô ngày 23/5/2021 là không rõ ràng: không có giá cả, không viết số tiền bao nhiêu, không viết số tiền đã trả, số tiền còn nợ; không viết giấy tờ xe cụ thể gồm những giấy tờ gì? mà đó là dòng chữ in sẵn; không có công chứng hoặc chứng thực; không có người



người làm chứng ký (điều này phù hợp với lời khai của bị cáo Đinh Thị L khi anh Tống Anh T yêu cầu bị cáo ký vào giấy bán xe thì bị cáo trả lời không bán sau đó anh Tống Anh T nói cứ ký vào đây một chữ, việc các anh là thế). Đặc biệt *Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô* giả mà anh Tống Anh T đã giao cho cơ quan Công an là do đâu mà có? Có trong thời gian nào? Khi mua bán, cầm cố xe lần 1 hay lần 2 hoặc lúc nào khác? Ai là người giao *Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô* giả đó? Vấn đề này còn nhiều mâu thuẫn, chưa cụ thể cần được điều tra xác minh đầy đủ, kỹ hơn.

7.2. Tại bút lục 373 anh Tống Anh T vẽ sơ đồ khi Đinh Thị L và Phạm Thế A vào bán xe tại nhà T còn có vợ T là Đinh Thanh N cũng ở trong quầy mua bán vàng để cùng giao dịch với T, ngoài ra còn có anh Hoàng Thanh B và 2 người khác nữa, và một số lời khai khác anh T khai khi mua bán xe có cả vợ anh T tham gia (BL386, 389, 399). Nhưng sau này thì anh Tống Anh T khai chỉ có 3 người khi mua bán gồm Tống Anh T, Đinh Thị L và Phạm Thế A như vậy có thể tin tưởng vào lời khai của anh Tống Anh T được không?

7.3. Bị cáo Đinh Thị L và anh Phạm Thế A đều khai là cầm cố xe để lấy tiền, chỉ có mình anh Tống Anh T khai bị cáo bán xe. Lời khai của anh Tống Anh T còn nhiều điểm chưa được làm rõ như tại bút lục số 405: *“sau khi bán xe được khoảng 1-2 tháng thì tôi có hỏi nhiều nên Phạm Thế A đã dùng tài khoản của ai đó chuyển đến số tài khoản ngân hàng của tôi khoảng 5 triệu đồng”* - Sau này Cơ quan điều tra đã xác minh ngày 16/7/2021 Phạm Thế A lấy tên là Nguyễn Minh T chuyển cho Tống Anh T 10.000.000 đồng (BL251). Như vậy việc *hỏi nhiều* ở đây không đồng nhất với việc anh Tống Anh Tuấn khai Phạm Thế A muốn lấy lại xe và mâu thuẫn với nhiều lời khai của chính anh Tống Anh T là *do vợ chồng có nhu cầu mua xe để đi lại* (BL370- 382). Lời khai của bị cáo và của Phạm Thế A về việc cầm cố xe để vay tiền với lãi suất 3000 đồng/1 triệu/1 ngày, do đó ngày 16/7/2021 Phạm Thế A chuyển 10.000.000 đồng cho Tống Anh T (mặc dù số tiền lãi đó là rất ít so với số tiền bị cáo và người liên quan đã lấy x với thời gian 54 ngày - từ 23/5/2021 đến 16/7/2021) nhưng đây là chứng cứ vật chất có lý để xem xét đánh giá khi giải quyết vụ án.

7.4. Chưa làm rõ số tiền 50.000.000 đồng anh Tống Anh T chuyển vào tài khoản Nguyễn Minh T thực chất là tài khoản của Phạm Thế A vào ngày 1/6/2021 (là ngày sau khi ký giấy bán xe được 9 ngày) có trùng với lần thứ 2 mà Đinh Thị L và Phạm Thế A lấy 250.000.000 đồng hay không? Nếu trùng ngày thì có phải là tiền bán xe không? Nếu không trùng ngày thì Phạm Thế A đến N làm gì, lấy tiền ở đâu để chuyển vào tài khoản của mình? Việc này còn nhiều uẩn khúc, chưa rõ ràng?

7.5. Bản thân bị cáo với anh Phạm Thế A có nhiều lời khai mâu thuẫn nhau: Bị cáo khai Phạm Thế A cần tiền nên nài nỉ bị cáo cho mượn xe để cầm cố; còn Phạm Thế A thì khai bị cáo cần tiền nên nhờ Thế A đi cầm cố. Qua các

lời khai của bị cáo, của Thế A và người liên quan là anh Hoàng Thanh B thì Thế A là người nhờ B tìm nơi bán xe, cầm cố xe (B cũng không biết Thế A từ trước mà thông qua một người bạn ngoài xã hội tên là T giới thiệu), do đó vai trò của Thế A trong việc này là chính, là người chủ động. Tuy chưa được điều tra làm rõ nhưng lời khai của bị cáo tại phiên toà sơ thẩm và phúc thẩm thì Thế A là người cần tiền, vì sau đó Thế A đi đánh bạc với một số người khác; việc này phù hợp với lời khai của bị cáo là Thế A rủ bị cáo đi N, Ninh Bình chơi, thể hiện mục đích của Thế A. Vì vậy có cơ sở Thế A là người cần tiền hơn bị cáo, do đó cần làm rõ vị trí, vai trò, hành vi của Phạm Thế A trong vụ án này như Luật sư đã đề nghị, để tránh bỏ lọt người phạm tội.

Tại phiên toà sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo khai từ lúc lấy tiền lần 1 đến khi lấy tiền lần 2 thì bị cáo và Phạm Thế A đều ở khách sạn ở huyện N, trong thời gian này Phạm Thế A đã đi đánh bạc với một số người khác đây là tình tiết mới liên quan trực tiếp đến số tiền bị cáo và Phạm Thế A đã lấy của anh Tổng Anh T, cũng như mục đích của việc cầm cố, bán xe để lấy tiền, do đó cần phải điều tra xác minh làm rõ.

Mặt khác Phạm Thế A là đối tượng trốn truy nã đã lấy tên giả là Nguyễn Minh T để lần trốn chung sống với bị cáo Đinh Thị L trong một thời gian dài, trong thời gian đó Thế A lấy chứng minh thư giả đi mở tài khoản ở ngân hàng mang tên Nguyễn Minh T, cùng rủ Đinh Thị L đi mua xe trả góp (khi L chưa có giấy phép lái xe) tất cả những việc làm đó của Thế A để nhằm mục đích gì? chưa được cơ quan điều tra làm rõ? (cần lưu ý là trong vụ án Phạm Thế A đã bị Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh xét xử về *Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản* thì bị cáo Thế A quanh co chối cãi, không nhận tội).

7.6. Trong vụ án này chị Lý Thị Lan A có yêu cầu: Cơ quan Công an, điều tra xem xét hành vi cưỡng đoạt tài sản của vợ chồng anh Tổng Anh T và chị Đinh Thanh N, khi chị và bị cáo đã chuyển tiền vào tài khoản của anh T 200.000.000 đồng theo yêu cầu của vợ chồng anh T, sau khi nhận tiền thì vợ chồng anh T đã xé giấy giao xe và đuổi bị cáo L và chị ra khỏi nhà, lúc đó có nhiều người xăm trổ xuất hiện để uy hiếp, sau đó đóng cửa lại, lái xe bỏ đi. Chị Lan A và Đinh Thị L đã đến Công an thị trấn N tố cáo hành vi trên của vợ chồng anh T, chị N nhưng từ đó đến nay chưa được cơ quan Công an giải quyết trả lời đơn tố cáo của chị, việc này cần phải được điều tra làm rõ tránh bỏ lọt hành vi phạm tội và người phạm tội.

7.7. Bị cáo Đinh Thị L tố cáo anh Hoàng Thanh B có hành vi cưỡng đoạt 50.000.000 đồng của bị cáo vào ngày 2/11/2021 khi anh Ngô Trọng L chở bị cáo và chị Lý Thị Lan A đến N nhờ B chở đi chuộc xe ô tô thì B bắt bị cáo phải viết giấy nhận nợ B 50.000.000 đồng mới dẫn đi chuộc nợ, mặc dù giữa bị cáo với anh Bình không có nợ nần gì. Hành vi này chưa được cơ quan điều tra làm rõ để trả lời tố cáo của bị cáo Đinh Thị L.

7.8. Tổng Anh T khai ngày hôm sau (3/11/2021) đã chuyển lại luôn nhưng chị Lý Thị Lan A khai khoảng 8 đến 9 ngày sau thì anh Tổng Anh T mới chuyển trả lại số tiền 200.000.000 đồng Cơ quan điều tra chưa thu thập chứng cứ điện tử về việc chuyển tiền trong hệ thống ngân hàng.

7.9. Chưa thu thập dữ liệu điện tử về: các cuộc gọi, nhắn tin, zalo giữa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án với bị cáo, bị hại và chị Lý Thị Lan A để làm rõ nội dung vụ án theo Điều 99,107 của Bộ luật Tố tụng hình sự về thu thập phương tiện và dữ liệu điện tử là chưa đầy đủ.

[8] Mặt khác: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện N nghiên cứu hồ sơ vụ án thấy cần phải điều tra bổ sung đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 01/2023/HSST ngày 05/5/2023 cho Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình để điều tra bổ sung những vấn đề liên quan đến vụ án cần được điều tra bổ sung làm rõ mà trong hồ sơ vụ án chưa có. Nhưng sau đó Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã không chấp nhận, có văn bản trả lời số 04/CV-VKS ngày 9/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 16 ngày 03/02/2023 và chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện N để giải quyết theo quy định của pháp luật. Đến phiên Toà sơ thẩm mặc dù có nhiều tình tiết trong vụ án còn nhiều mâu thuẫn, chưa được điều tra làm rõ và có thêm những tình tiết mới, nhưng Hội đồng xét xử đã không ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung mà lại ra bản án và tuyên án.

Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Có căn cứ cho rằng cấp sơ thẩm bỏ lọt tội phạm, người phạm tội; việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm là không có căn cứ để chấp nhận.

Cần phải chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đinh Thị L, huỷ bản án hình sơ thẩm số 48/2023/HSST của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình để điều tra lại theo thủ tục chung.

[9] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đinh Thị L được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; các điểm a, b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

**1.** Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đinh Thị L, huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 22/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình để điều tra lại theo thủ tục chung.

**2. Án phí:** Bị cáo Đinh Thị L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.  
Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 26/9/2023.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao (01 bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KT NV THA (02 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng HSNV - Công an Ninh Bình (01 bản);
- TAND - huyện N (4 bản);
- VKSND - huyện N (01 bản);
- Chi cục THA - huyện N (01 bản);
- Công an - huyện N (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Trại tạm giam Công an tỉnh NB (01 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (03 bản);
- Thông báo chính quyền địa phương b/c.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Tô Văn Thịnh**